



بِسْمِ اللَّهِ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ

Nhân danh Allah, Đáng Rất mực Độ lượng, Đáng Rất mực Khoan dung.

﴿وَالسَّمَاءِ ذَاتِ الْبُرُوجِ ﴿١﴾﴾

﴿1- Thờ bởi bầu trời, chứa đựng các chòm sao.﴾

﴿وَالْيَوْمِ الْمَوْعُودِ ﴿٢﴾﴾

﴿2- Thờ bởi Ngày đã được hứa;﴾

﴿وَشَاهِدٍ وَمَشْهُودٍ ﴿٣﴾﴾

﴿3- Thờ bởi Ngày chứng giám, và ngày được nhìn nhận;﴾

﴿قَتِيلِ أَصْحَابِ الْأُخْدُودِ ﴿٤﴾﴾

﴿4- Đám người Ukhdud¹ đáng bị nguyên rủa;﴾

﴿النَّارِ ذَاتِ الْوَقُودِ ﴿٥﴾﴾

﴿5- Lửa (nung trong hào) bằng củi đốt,﴾

﴿إِذْ هُمْ عَلَيْهَا قُعُودٌ ﴿٦﴾﴾

﴿6- Khi chúng ngồi bên cạnh nó;﴾

﴿وَهُمْ عَلَىٰ مَا يَفْعَلُونَ بِالْمُؤْمِنِينَ شُهُودٌ ﴿٧﴾﴾

﴿7- Và chứng kiến cảnh mà chúng đang làm đối với những người có đức tin.﴾

﴿وَمَا نَقَمُوا مِنْهُمْ إِلَّا أَنْ يُؤْمِنُوا بِاللَّهِ الْعَزِيزِ الْحَمِيدِ ﴿٨﴾﴾

¹. Ukhdud là một cái hào do một ông vua vô đức tin dùng để hòa thiêu những ai tin tưởng nơi Allah (ﷻ).

﴿8- Và chúng hành xác họ (các tín đồ) chỉ vì lý do họ đặt niềm tin nơi Allah, Đấng Toàn Năng, Đáng Rất Đáng Ca tụng!﴾

﴿الَّذِي لَهُ مُلْكُ السَّمَاوَاتِ وَالْأَرْضِ وَاللَّهُ عَلَىٰ كُلِّ شَيْءٍ شَهِيدٌ﴾

﴿9- Đấng nắm quyền thống trị các tầng trời và trái đất! Và Allah là Nhân Chứng cho mọi việc.﴾

﴿إِنَّ الَّذِينَ فَتَنُوا الْمُؤْمِنِينَ وَالْمُؤْمِنَاتِ ثُمَّ لَمْ يَتُوبُوا فَلَهُمْ عَذَابُ جَهَنَّمَ وَلَهُمْ عَذَابُ الْحَرِيقِ﴾

﴿10- Quả thật, những ai hành xác những nam và nữ tín đồ rồi không hối cải thì sẽ chịu sự trừng phạt của Hỏa ngục và hình phạt của Lửa đốt.﴾



GIẢI THÍCH VỀ NGÀY ĐÃ ĐƯỢC HỨA, NGÀY CHỨNG GIÁM, VÀ NGÀY ĐƯỢC NHÌN NHẬN:

Allah (ﷻ) đã thề:

﴿وَالسَّمَاءِ ذَاتِ الْبُرُوجِ﴾

﴿1- Thề bởi bầu trời, chứa đựng các chòm sao.﴾

Và Ngài (ﷻ) đã phán như sau:

﴿قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿وَالْيَوْمِ الْمَوْعُودِ﴾ ﴿وَشَاهِدٍ وَمَشْهُودٍ﴾﴾

﴿2- Thề bởi Ngày đã được hứa;﴾

﴿3- Thề bởi Ngày chứng giám, và ngày được nhìn nhận;﴾

Ông Ibn Abi Hatim (r) ghi chép lại từ ông Abu Hurayrah (رضي الله عنه) rằng Thiên sứ của Allah (ﷺ) đã nói như sau:

قال رسول الله صلى الله عليه وسلم:

“Lời phán ﴿وَالْيَوْمِ الْمَوْعُودِ﴾ – Thề bởi Ngày đã được hứa; là nói về Ngày Phán Xét (يَوْمُ الْقِيَامَةِ).

Và Lời phán ﴿وَشَاهِدٍ﴾ – Thề bởi Ngày chứng giám; là nói về Ngày Thứ sáu (يَوْمُ الْجُمُعَةِ).

وَمَا طَلَعَتْ شَمْسٌ وَلَا عَرَبَتْ عَلَى يَوْمٍ أَفْضَلَ مِنْ يَوْمِ الْجُمُعَةِ. وَفِيهِ سَاعَةٌ لَا يُوَافِقُهَا عَبْدٌ مُسْلِمٌ يَسْأَلُ اللَّهَ فِيهَا خَيْرًا إِلَّا آعَظَاهُ إِيَّاهُ. وَلَا يَسْتَعِينُ فِيهَا مِنْ شَرِّ إِلَّا آعَاذَهُ.

"Và mặt trời sẽ không mọc cũng không lặn vào một ngày, và đó là Ngày Thứ sáu. Vào ngày đó có một giờ mà không có bất kỳ một bề tôi Muslim nào chộp lấy được để thỉnh cầu Allah

(ﷺ) những điều tốt đẹp, ngoại trừ điều nào mà Allah (ﷻ) sẽ ban cho y. Vào ngày đó, y sẽ không tìm kiếm sự che chở nhằm tránh xa khỏi điều xấu xa, ngoại trừ những gì mà Allah (ﷻ) sẽ bảo vệ y tránh xa."

Và Lời phán ﴿وَمَشْهُودٍ﴾ – **Và ngày được nhìn nhận**; là đề cập đến ngày tập trung tại thung lũng ‘Arafat làm Hajj (يَوْمُ عَرَفَةَ).²



SỰ ÁP BỨC CỦA NGƯỜI DÂN MƯƠNG HÀO CHỐNG LẠI NHỮNG NGƯỜI CÓ ĐỨC TIN:

Allah (ﷻ) đã phán như sau:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿قُتِلَ أَصْحَابُ الْأُخْدُودِ ۝١﴾

﴿4- Đám người Ukhdud đáng bị nguyên rủa;﴾ Có nghĩa là đám người **Ukhdud** là đám người đáng bị nguyên rủa, ác tâm, ác báo và khổ sở. Số nhiều của danh từ **Ukhdud** là **Akhdid**, có nghĩa là các mương hào sâu trong lòng đất.

Đây là thông tin về một đám người bất tin. Chúng bám theo những người tin tưởng nơi Allah (ﷻ) và ép buộc, áp bức những người có đức tin phải từ bỏ Chính đạo của Allah (ﷻ). Tuy nhiên, những người có đức tin đã kiên định giữ vững Chính đạo của Allah (ﷻ). Vì thế, chúng đã đào những mương hào sâu trong lòng đất, chôn nhiều củi vào đó và đốt lửa lên. Sau đó, chúng ra sức thuyết phục, dụ dỗ và ép buộc những người đức tin từ bỏ tôn giáo của họ. Tuy nhiên, những người có đức vẫn kiên định, một lòng một dạ tin tưởng nơi Allah (ﷻ). Do đó, chúng đã dùng vũ lực để ném những người có đức tin vào những mương hào lửa được chúng chuẩn bị sẵn.

Do đó, Allah (ﷻ) đã phán tiếp:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿قُتِلَ أَصْحَابُ الْأُخْدُودِ ۝١﴾ ﴿النَّارِ ذَاتِ الْوُقُودِ ۝٢﴾ ﴿إِذْ هُمْ عَلَيْهَا قُعُودٌ ۝٣﴾ ﴿وَهُمْ عَلَىٰ مَا يَفْعَلُونَ

بِالْمُؤْمِنِينَ شُهُودٌ ۝٧﴾

﴿4- Đám người Ukhdud đáng bị nguyên rủa;﴾

﴿5- Lửa (nung trong hào) bằng củi đốt;﴾

﴿6- Khi chúng ngồi bên cạnh nó;﴾

﴿7- Và chúng kiến cảnh mà chúng đang làm đối với những người có đức tin.﴾

Có nghĩa rằng chúng là những kẻ chứng giám cho những điều áp bức mà chúng đã làm với những người có đức tin.

². Ông Ibn Khuzaymah (r) cũng đã ghi chép lại Hadith tương tự.

Allah (ﷻ) đã phán tiếp:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿وَمَا تَقْضُوا مِنْهُمْ إِلَّا أَنْ يُؤْمِنُوا بِاللَّهِ الْعَزِيزِ الْحَمِيدِ ﴿٨﴾﴾

﴿8- Và chúng hành xác họ (các tín đồ) chỉ vì lý do họ đặt niềm tin nơi Allah, Đấng Toàn Năng, Đấng Rất Đáng Ca tụng!﴾

Có nghĩa là những người có đức tin chẳng làm điều gì sai quấy với chúng cả, ngoại trừ việc họ tin tưởng nơi Allah (ﷻ). Ngài (ﷻ) không đối xử với bất công với những ai mong muốn ở bên cạnh Ngài (ﷻ). Ngài (ﷻ) là Đấng Toàn Năng, Đấng Rất Đáng Ca tụng trong mọi Lời phán, Hành động, Pháp chế, và Sắc lệnh. Ngài (ﷻ) đã quy định cho các bề tôi trung thành của Ngài (ﷻ) phải chịu sự áp bức của những kẻ bất tin; Ngài (ﷻ) là Đấng Toàn Năng, Đấng Rất Đáng Ca tụng. Mặc dù, sự qui định này rất nhiều người đã không biết được.

Allah (ﷻ) đã phán:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿الَّذِي لَهُ مُلْكُ السَّمَاوَاتِ وَالْأَرْضِ ...﴾

﴿Đấng nắm quyền thống trị các tầng trời và trái đất! ...﴾

Trong các Thuộc tính hoàn hảo của Allah (ﷻ) cho thấy rằng Ngài (ﷻ) là Đấng Chủ Tể của các tầng trời và trái đất, và vạn vật giữa trời và đất. Ngài (ﷻ) nắm toàn quyền thống trị, điều hành vũ trụ và muôn loài.

﴿... وَاللَّهُ عَلَىٰ كُلِّ شَيْءٍ شَهِيدٌ ﴿٩﴾﴾

﴿9- ... Và Allah là Nhân Chứng cho mọi việc.﴾

Không có một vật gì, điều gì trong các tầng trời và trái đất có thể che giấu được Ngài (ﷻ). Allah (ﷻ) là Đấng Thông Lãm và Am Tường mọi việc rõ nhất.



CÂU CHUYỆN VỀ THẦY PHÙ THỦY, NHÀ TU HÀNH, CẬU BÉ THIẾU NIÊN, VÀ NHỮNG NGƯỜI BỊ ÉP BUỘC ĐI VÀO HÀO LỬA:

Imam Ahmad (r) ghi chép lại từ ông Suhayb (رضي الله عنه) rằng Thiên sứ của Allah (ﷺ) đã nói như sau: “Trong những người dân thuộc thế hệ trước các người, có một vị vua có một thân dân là một thầy phù thủy. Khi thầy phù thủy trở nên già yếu thì y tâu với vị vua như sau: *‘Tôi đã già yếu và thời hạn của tôi đã đến gần. Do đó, xin đức vua hãy ban cho tôi một cậu bé thiếu niên để tôi có thể dạy cho y ma thuật.’*”

Vị vua chuẩn tâu và ban cho thầy phù thủy một cậu bé thiếu niên để học ma thuật từ thầy phù thủy. Bất cứ khi nào cậu bé thiếu niên đó đến gặp thầy phù thủy, trên đường đi thì cậu bé đều gặp một nhà tu hành và ngồi lắng nghe nhà tu hành thuyết giáo. Cậu bé cảm thấy rất ngưỡng mộ lời thuyết giáo của nhà tu hành này. Khi cậu bé thiếu niên đến gặp thầy phù thủy thì nhà tu hành đó đi ngang qua và đến ngồi cùng với cậu bé. Cậu bé thiếu niên than

phiền với nhà tu hành rằng thầy phù thủy thường hay đánh đập mình trong lúc mình đến học với thầy phù thủy.

Nhà tu hành đã nói với cậu bé thiếu niên: “Khi nào nhà ngươi cảm thấy lo sợ về thầy phù thủy, thì hãy nói với y rằng: ‘*Những người thân thuộc của tôi đã làm cho tôi trở nên bận rộn.*’ Và bất cứ khi nào nhà ngươi cảm thấy lo sợ về những người thân thuộc của ngươi thì hãy nói với họ rằng: ‘*Thầy phù thủy đã làm cho tôi trở nên bận rộn.*’”

Cậu bé thiếu niên đã vài lần làm theo lời dạy của nhà tu hành. Sau đó, có một sinh vật ghê gớm to lớn xuất hiện trên đường và không một ai có thể đi qua nó được. Cậu bé đã nói như sau: “*Hôm nay, tôi sẽ biết được giữa thầy phù thủy và nhà tu hành ai tốt hơn ai.*”

Cậu bé thiếu niên cầm hòn đá và thỉnh cầu: “*Kính thưa Allah (ﷻ)! Nếu như những việc làm và hành vi của nhà tu hành tốt hơn của thầy phù thủy và được Ngài (ﷻ) yêu thích, thì hãy giết chết sinh vật này để mọi người có thể đi lại trên con đường này.*” Cậu bé thiếu niên tấn công và giết chết sinh vật đó chỉ bằng một viên đá thô sơ, và mọi người lại được thoải mái đi lại trên con đường.

Sau đó, cậu bé thiếu niên đến gặp nhà tu hành và báo cho ông biết những điều vừa xảy ra. Nhà tu hành đã nói với cậu bé như sau: “*Hỡi con trai của ta! Hôm nay con đã làm tốt hơn ta, và con đã đạt được những gì mà ta nhìn thấy được! Con sẽ bị bắt giam. Trong trường hợp con bị bắt giam thì đừng nói cho chúng biết về ta.*”

Cậu bé thiếu niên thường trị lành bệnh cho những người bị mù bẩm sinh, bệnh phong (bệnh hủ), và nhiều loại bệnh bẩm sinh nan giải khác nữa. Lúc đó, có một quan cận thần bị mù nghe về danh tiếng của cậu bé thiếu niên. Quan cận thần đến gặp và mang theo nhiều món quà đến tặng cho cậu bé thiếu niên, và nói: “*Tất cả các món quà này ta sẽ tặng cho người nếu như người chữa lành cho ta.*”

Cậu bé đã đáp như sau: “*Tôi không chữa lành bệnh cho bất cứ một ai cả. Chỉ có Allah (ﷻ) là Đấng Duy Nhất đã chữa lành bệnh cho mọi người. Và nếu ông tin tưởng nơi Allah (ﷻ) và thỉnh cầu nơi Ngài (ﷻ), thì Ngài (ﷻ) sẽ chữa lành bệnh cho ông.*”

Quan cận thần tin tưởng nơi Allah (ﷻ) và thỉnh cầu Ngài (ﷻ) chữa lành bệnh cho ông. Và Ngài (ﷻ) đã chấp nhận lời thỉnh cầu của ông. Sau đó, quan cận thần đến gặp vị vua và ngồi tại nơi mà ông thường ngồi trước đây. Vị vua mới hỏi ông như sau: “*Ai đã ban lại thị lực cho người.*”

Quan cận thần đáp: “*Đấng Chủ Tể của tôi.*”

Vị vua nói: “*Ta đã ban cho người.*”

Quan cận thần nói: “*Không, Đấng Chủ Tể của tôi và cũng là Đấng Chủ Tể của bệ hạ – Allah (ﷻ).*”

Vị vua nói: “*Có phải nhà ngươi có một Đấng Chủ Tể khác bên cạnh ta đúng không?*”

Quan cận thần nói: “*Đúng vậy! Đấng Chủ Tể của bệ hạ và Đấng Chủ Tể của tôi là Allah (ﷻ).*”

Vì lẽ này, vị vua đã ra lệnh cho tra tấn và hành hạ quan cận thần một cách rất dã man cho đến khi quá sức chịu đựng thì quan cận thần đành khai báo về cậu bé thiếu niên. Sau đó, cậu bé thiếu niên được đưa đến gặp vị vua và y đã nói với cậu bé: *“Này cậu bé! Có phải ma thuật của người đã đạt đến mức có thể chữa lành được cho người bị mù bẩm sinh, người bị bệnh phong và nhiều loại bệnh bẩm sinh nan giải khác nữa phải không?”*

Cậu bé đáp: *“Tôi không chữa lành cho ai cả. Chỉ có Allah (ﷻ) mới có thể chữa lành được.”*

Vị vua nói: *“Ta chữa lành được.”*

Cậu bé nói: *“Không.”*

Vị vua hỏi: *“Nhà người có một Đấng Chủ Tể khác bên cạnh ta phải không?”*

Cậu bé nói: *“Đúng vậy! Đấng Chủ Tể của tôi và Đấng Chủ Tể của bệ hạ là Allah (ﷻ).”*

Tương tự, vị vua cũng đã hạ lệnh cho các thuộc hạ tra tấn và hành hạ cậu bé thiếu niên một cách rất dã man cho đến khi cậu bé khai báo về nhà tu hành. Nhà tu hành được đưa đến trình diện vị vua, và y đã nói với nhà tu hành như sau: *“Hãy từ bỏ tôn giáo của người!”*

Nhà tu hành từ chối từ bỏ tôn giáo, và vị vua hạ lệnh cho mang một cái cửa đến và đặt lên giữa đầu của nhà tu hành. Tuy nhiên, nhà tu hành vẫn kiên định không chịu từ bỏ tôn giáo. Vì thế, nhà tu hành đã bị cửa làm hai. Sau đó, vị vua lại ra lệnh cho mang quan cận thần đến và hạ lệnh cho quan cận thần phải từ bỏ tôn giáo. Nhưng quan cận thần cũng từ chối, và thế là y lại cho mang cái cửa đến đặt lên trên giữa đầu quan cận thần. Lần nữa quan cận thần vẫn từ chối từ bỏ tôn giáo, và vị vua hèn hạ ra lệnh cho cửa quan cận thần ra làm hai.

Tiếp tục, vị vua lại ra lệnh cho dẫn giải cậu bé thiếu niên đến và yêu cầu cậu bé phải từ bỏ tôn giáo. Tuy nhiên, cậu bé thẳng thừng từ chối và vị vua tàn độc lại ra lệnh cho mang cậu bé cùng với một số người đến một ngọn núi, và hạ lệnh: *“Hãy trèo lên đến đỉnh núi rồi các người hãy hỏi nó (cậu bé). Nếu nó vẫn không chịu từ bỏ tôn giáo của nó thì hãy ném nó từ đỉnh núi xuống.”*

Chúng đưa cậu bé lên trên đỉnh núi cao. Khi lên đến đỉnh núi, cậu bé đã thỉnh cầu với Allah (ﷻ) như sau: *“Kính thưa Allah (ﷻ)! Xin Ngài (ﷻ) hãy cứu bệ tôi thoát khỏi chúng bằng bất cứ phương cách nào mà Ngài (ﷻ) muốn.”*

Khi cậu bé vừa dứt lời thì ngọn núi liền rung lắc dữ dội và làm cho tất cả bọn chúng bị rớt xuống vực sâu. Cậu bé đi bộ quay trở về gặp vị vua. Và vị vua đã hỏi cậu bé: *“Những người mà ta phải đi cùng với người đã làm gì?”*

Cậu bé đáp: *“Allah (ﷻ) đã cứu tôi thoát khỏi chúng.”*

Vị vua bất tin này lại tiếp tục hạ lệnh cho thuộc hạ của y đưa cậu bé xuống một con thuyền và chèo ra giữa biển, và nói: *“Nếu cậu bé này từ bỏ tôn giáo của nó thì tốt cho nó, nhưng nếu nó không chịu từ bỏ tôn giáo của nó thì hãy dìm nó xuống biển.”*

Chúng đưa cậu bé ra biển, và cậu bé đã thỉnh cầu với Allah (ﷻ) như sau: *“Kính thưa Allah (ﷻ)! Xin Ngài (ﷻ) hãy cứu bề tôi thoát khỏi chúng bằng bất cứ phương cách nào mà Ngài (ﷻ) muốn.”*

Allah (ﷻ) chấp nhận lời thỉnh cầu của cậu bé, và tất cả bọn chúng đều bị chìm xuống biển sâu.

Cậu bé quay trở về gặp vị vua, và vị vua ngạc nhiên hỏi cậu bé: *“Những người mà ta phái đưa người ra biển đã làm gì?”*

Cậu bé đáp: *“Allah (ﷻ) đã cứu tôi thoát khỏi chúng.”*

Sau đó, cậu bé đã nói với vị vua: *“Bệ hạ không thể giết chết được tôi đâu; ngoại trừ bệ hạ làm theo những gì mà tôi chỉ dẫn. Và nếu bệ hạ làm đúng như lời tôi chỉ dẫn, thì bệ hạ mới có thể giết chết được tôi.”*

Vị vua hỏi: *“Điều gì vậy?”*

Cậu bé nói: *“Tập trung mọi người lại tại một nơi cao và trói tôi vào thân cây. Sau đó, lấy một mũi tên trong bao đựng mũi tên của tôi, và nói: ‘Nhân danh Allah, Đáng Chủ Tể của cậu bé’. Nếu như bệ hạ làm đúng như thế thì bệ hạ mới có thể giết chết được tôi.”*

Vị vua làm đúng theo lời chỉ dẫn của cậu bé, và đặt một mũi tên vào cung tên. Y giương cung bắn và nói: *“Nhân danh Allah, Đáng Chủ Tể của cậu bé.”* Mũi tên được bắn ra bay trúng đích và cắm sâu vào tận thái dương của cậu bé. Cậu bé đưa tay đặt lên vết thương rồi qua đời. Mọi người chứng kiến lúc đó đồng thanh hô vang tuyên thệ rằng: *“Chúng tôi tin tưởng nơi Đáng Chủ Tể của cậu bé.”*

Sau đó, có người đã nói với vị vua: *“Bệ hạ có thấy những gì mà bệ hạ lo sợ đang diễn ra không? Thề bởi Allah (ﷻ)! Tất cả mọi người đã tin tưởng nơi Đáng Chủ Tể của cậu bé.”*

Vì thế, vị vua tàn bạo đã ra lệnh cho đào những mương hào ngay tại lối dẫn vào các con đường. Khi các mương hào được đào xong và các ngọn lửa được đốt lên trong đó. Vị vua đã nói với mọi người như sau: *“Những ai từ bỏ tôn giáo của y thì hãy để cho y đi. Còn người nào mà không chịu bỏ tôn giáo của y thì hãy ném y vào lửa ngọn.”*

Khi những người có đức tin đang vùng vẫy trong hào lửa thì có một người phụ nữ đang cho con bú được mang đến để bị ném vào hào lửa. Người phụ nữ trở nên lo sợ vì bị sắp bị ném vào hào lửa, thì đưa con đang bú đã nói với bà như sau: *“Thưa mẹ, xin mẹ hãy kiên nhẫn! Quả thật, mẹ đang noi theo Chân lý.”*

- Imam Muslim (r) cũng đã ghi chép lại Hadith trong phần cuối của Quyển Sahih của Imam.
- Ông Muhammad bin Ishaq bin Yasir (r) thuật lại câu chuyện này trong Quyển sách Sirah của ông theo một cách thuật lại khác và có nhiều tình tiết khác so với những gì đã được thuật lại trong Hadith trên.
- Ông Ibn Ishaq (r) giải thích rằng sau cái chết của cậu bé thiếu niên thì người dân của Najran bắt đầu tuân theo tôn giáo của cậu bé; và tôn giáo đó là Thiên Chúa giáo: *“Sau đó, thì vua Dhu Nuwas dẫn quân tiến đánh và kêu gọi họ tuân theo Do Thái*

giáo. Vua Dhu Nuwas đề ra cho họ một sự lựa chọn rằng nếu như họ chấp nhận tuân theo Do Thái giáo hoặc là sẽ bị giết chết. Và họ đã chọn cái chết để giữ vững tôn giáo của họ. Vua Dhu Nuwas cho đào một cái hào rồi sau đó thì thiêu chết một số người trong cái hào lửa đó, và một số người khác thì bị chém chết bằng thanh gươm. Ban đầu, vua Dhu Nuwas chỉ giết chết một số người để hăm dọa, nhưng về sau thì y đã giết chết hơn hai ngàn người trong số người dân của Najran.

Những Ayat dưới đây là Allah (ﷻ) phán dạy cho Thiên sứ Muhammad (ﷺ) biết Dhu Nuwas và đội quân của y:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿فَقُتِلَ أَصْحَابُ الْأُخْدُودِ ﴿١﴾﴾ ﴿التَّارِ ذَاتِ الْوُقُودِ ﴿٢﴾﴾ ﴿إِذْ هُمْ عَلَيْهَا قُعُودٌ ﴿٦﴾﴾ ﴿وَهُمْ عَلَىٰ مَا يَفْعَلُونَ بِالْمُؤْمِنِينَ شُهُودٌ ﴿٧﴾﴾ ﴿وَمَا نَقَمُوا مِنْهُمْ إِلَّا أَنْ يُؤْمِنُوا بِاللَّهِ الْعَزِيزِ الْحَمِيدِ ﴿٨﴾﴾ ﴿الَّذِي لَهُ مُلْكُ السَّمَاوَاتِ وَالْأَرْضِ وَاللَّهُ عَلَىٰ كُلِّ شَيْءٍ شَهِيدٌ ﴿١٠﴾﴾

﴿4- Đám người Ukhdud đáng bị nguyên rủa;﴾

﴿5- Lửa (nung trong hào) bằng củi đốt,﴾

﴿6- Khi chúng ngồi bên cạnh nó;﴾

﴿7- Và chứng kiến cảnh mà chúng đang làm đối với những người có đức tin.﴾

﴿8- Và chúng hành xác họ (các tín đồ) chỉ vì lý do họ đặt niềm tin nơi Allah, Đấng Toàn Năng, Đấng Rất Đáng Ca tụng!﴾

﴿9- Đấng nắm quyền thống trị các tầng trời và trái đất! Và Allah là Nhân Chứng cho mọi việc.﴾

Đây là những gì mà ông Muhammad bin Ishaq (r) thuật lại trong Quyển sách Sirah của ông: Người đã giết chết Người dân Mương hào là Dhu Nuwas, và tên của y là Zur`ah. Trong triều đại của y thì y được gọi là Yusuf. Y là con trai của Tuban As`ad Abi Karib, là người đã xâm lược Al-Madinah và áp đặt sự thống trị trên toàn Ka`bah (Makkah) nữa.

Khi tiến đánh và giết chết người dân của Najran thì Dhu Nuwas đã mang theo hai giáo sĩ Do thái trong những người Do thái ở Al-Madinah. Sau đó, thông qua hai giáo sĩ này có những người Yemen đến tuyên bố gia nhập Do Thái giáo. Dhu Nuwas đã giết chết hai mươi ngàn Người dân Mương hào chỉ trong một buổi sáng. Trong số đó, chỉ có một người đàn ông có tên gọi là Daws Dhu Tha`laban là trốn thoát được.

Daws Dhu Tha`laban chạy trốn trên một con ngựa, và đội quân của Dhu Nuwas đã tỏa ra khắp nơi để lùng sục, kiếm bắt y lại. Tuy nhiên, chúng đã không tìm thấy và bắt y trở lại được. Y thoát nạn và chạy trốn đến Ash-Sham tìm kiếm sự bảo vệ và giúp đỡ của Ceasar, hoàng đế của Ash-Sham, cũng là một người Thiên Chúa giáo.

Sau khi nghe Daws Dhu Tha`laban trình bày thì Ceasar liền viết một lá thư gửi cho An-Najashi, đức vua của Abyssinia, và yêu cầu đức vua tiến đánh Dhu Nuwas nhằm giải cứu người Thiên Chúa giáo ở Yemen. Nhận thư của Ceasar, An-Najashi liền tức tốc phái hai

tướng lĩnh là Aryat và Abrahah cùng với một đội quân Abyssinia Thiên Chúa giáo hùng mạnh tiến đánh tiêu diệt Dhu Nuwas. Dhu Nuwas cố gắng tẩu thoát, nhưng vô vọng và cuối cùng y đã bị chìm chết dưới biển sâu. Người Thiên Chúa giáo ở Yemen được giải cứu hoàn toàn khỏi bàn tay hủy diệt của người Do Thái giáo. Sau đó, vương quốc Abyssinia tiếp tục nằm dưới quyền thống trị của Thiên Chúa giáo trong thời gian bảy mươi năm. Và kế tiếp, quyền lực của Thiên Chúa giáo tại Yemen đã bị Sayf bin Dhi Yazin Al-Himyari tước đoạt khi Kisra, đức vua của Ba Tư, phái một đoàn quân tiến đánh Yemen. Đức vua đã phái một đội quân khoảng bảy trăm người toàn là các tù binh cùng với Sayf Al-Himyari tiến đánh, chinh phục Yemen. Sayf Himyari đã chinh phục được Yemen và khôi phục lại vương quốc cho người Himyar (người Yemen).



SỰ TRỪNG PHẠT DÀNH CHO NGƯỜI DÂN MƯƠNG HÀO:

Allah (ﷻ) đã phán như sau:

﴿قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿إِنَّ الَّذِينَ فَتَنُوا الْمُؤْمِنِينَ وَالْمُؤْمِنَاتِ...﴾﴾

﴿**Quả thật, những ai hành xác những nam và nữ tín đồ ...**﴾

Ông Ibn `Abbas, ông Mujahid, ông Qatadah, ông Ad-Dahhak và ông Ibn Abza (رضي الله عنهم) nói rằng: “*Chúng đã tàn bạo đốt chết những người nam và nữ có đức tin.*”

﴿... ثُمَّ لَمْ يَتُوبُوا...﴾

﴿**... rồi không hối cải ...**﴾ Có nghĩa là chúng đã không dừng lại việc làm gian ác của chúng, và chúng cũng không ăn năn hối cải về những gì mà chúng đã làm.

﴿... فَلَهُمْ عَذَابٌ جَهَنَّمَ وَلَهُمْ عَذَابُ الْحَرِيقِ ﴿١٠﴾﴾

﴿**10- ... thì sẽ chịu sự trừng phạt của Hỏa ngục và hình phạt của Lửa đốt.**﴾

Sự thưởng phạt sẽ dựa vào những làm tốt hay xấu của chúng.

Ông Al-Hasan Al-Basri (رضي الله عنه) đã nói như sau: “*Hãy nhìn vào sự rộng lượng và nhân từ của Allah (ﷻ). Đám người này đã giết chết Auliya’ của Allah (ﷻ), nhưng Ngài (ﷻ) vẫn kêu gọi chúng phải biết ăn năn hối cải và tìm kiếm sự khoan dung của Ngài (ﷻ).*”



﴿إِنَّ الَّذِينَ آمَنُوا وَعَمِلُوا الصَّالِحَاتِ لَهُمْ جَنَّاتٌ تَجْرَى مِنْ تَحْتِهَا الْأَنْهَارُ ذَلِكَ الْفَوْزُ الْكَبِيرُ ﴿١١﴾﴾

﴿11- Quả thật, những ai có đức tin và làm việc thiện thì sẽ được hưởng những ngôi vườn bên dưới có các dòng sông chảy (Thiên đàng). Đó là một thành tựu vĩ đại.﴾

﴿إِنَّ بَطْشَ رَبِّكَ لَشَدِيدٌ ﴿١٢﴾﴾

﴿12- Quả thật, sự tóm bắt của *Rabb* của Người rất mãnh liệt.﴾

﴿إِنَّهُ هُوَ يُبْدِي وَيُعِيدُ ﴿١٣﴾﴾

﴿13- Quả thật, Ngài (Allah) khởi tạo và tái tạo (phục sinh).﴾

﴿وَهُوَ الْعَفْوَورُ الْوَدُودُ ﴿١٤﴾﴾

﴿14- Và Ngài là Đấng Hằng Tha Thứ, Đấng Hằng Yêu Thương.﴾

﴿ذُو الْعَرْشِ الْمَجِيدُ ﴿١٥﴾﴾

﴿15- Chủ nhân của Ngai Vương, Đấng Quang Vinh.﴾

﴿فَعَالٌ لِمَا يُرِيدُ ﴿١٦﴾﴾

﴿16- Đấng làm (tạo) bất cứ điều (vật) gì mà Ngài muốn.﴾

﴿هَلْ أَتَاكَ حَدِيثُ الْجُنُودِ ﴿١٧﴾﴾

﴿17- Người có nghe câu chuyện về các lực lượng.﴾

﴿فِرْعَوْنَ وَثَمُودَ ﴿١٨﴾﴾

﴿18- Của Fir'aun và Thamud chưa?﴾

﴿بَلِ الَّذِينَ كَفَرُوا فِي تَكْذِيبٍ ﴿١٩﴾﴾

﴿19- Không! Những ai không có đức tin thì tiếp tục phủ nhận sự thật.﴾

﴿وَاللَّهُ مِنْ وَرَائِهِمْ مُحِيطٌ ﴿٢٠﴾﴾

﴿20- Nhưng Allah vây bắt chúng từ đằng sau.﴾

﴿بَلْ هُوَ قُرْآنٌ مَجِيدٌ ﴿٢١﴾﴾

﴿21- Không! Nó là Qur'an quang vinh.﴾

﴿فِي لَوْحٍ مَحْفُوظٍ ﴿٢٢﴾﴾

﴿22- (Ghi khắc) trong Bản văn lưu trữ trên cao.﴾

Allah (ﷻ) đã phán về những kẻ có đức tin của Ngài (ﷻ) như sau:

﴿قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿إِنَّ الَّذِينَ آمَنُوا وَعَمِلُوا الصَّالِحَاتِ ...﴾﴾

﴿Quả thật, những ai có đức tin và làm việc thiện ...﴾

﴿... لَهُمْ جَنَّاتٌ تَجْرِي مِنْ تَحْتِهَا الْأَنْهَارُ...﴾

﴿... thì sẽ được hưởng những ngôi vườn bên dưới có các dòng sông chảy (Thiên đàng)

...﴾ Có nghĩa là đây là những gì trái ngược với những điều mà Allah (ﷻ) đã chuẩn bị sẵn cho kẻ thù của Ngài (ﷻ), đám người của Hỏa Ngục.

Sau đó, thì Allah (ﷻ) đã phán như sau:

﴿قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿... ذَلِكَ الْفَوْزُ الْكَبِيرُ ﴿١١﴾﴾﴾

﴿11- ... Đó là một thành tựu vĩ đại.﴾

Và Ngài (ﷻ) cũng đã phán như sau:

﴿قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿إِنَّ بَطْشَ رَبِّكَ لَشَدِيدٌ ﴿١٢﴾﴾﴾

﴿12- Quả thật, sự tùm bít của Rabb của Người rất mãnh liệt.﴾

Quả thực, sự trừng phạt của Ngài (ﷻ) và sự trả thù của Ngài (ﷻ) giáng xuống đầu kẻ thù của Ngài (ﷻ), những kẻ đã phủ nhận các vị Thiên sứ (ﷺ) và chống đối lại mệnh lệnh của Ngài (ﷻ) thì vô cùng khắc nghiệt và đau đớn. Quả thực, Allah (ﷻ) là Đấng Quyền Năng, Đấng Không Cường Lại được. Bất cứ điều gì mà Ngài (ﷻ) muốn, thì nó ngay tức khắc trở thành hiện thực chỉ trong một chớp mắt mà thôi.

Allah (ﷻ) đã phán tiếp:

﴿قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿إِنَّهُ هُوَ يُبْدِئُ وَيُعِيدُ ﴿١٣﴾﴾﴾

﴿13- Quả thật, Ngài (Allah) khởi tạo và tái tạo (phục sinh).﴾ Có nghĩa rằng, với quyền lực siêu phàm của Ngài (ﷻ), thì Ngài (ﷻ) thừa khả năng khởi tạo và tái tạo lại mọi thứ như lúc ban đầu mà không có bất kỳ trở ngại hay khó khăn nào cả.

Allah (ﷻ) đã phán:

﴿قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿وَهُوَ الْعَفُورُ الْوَدُودُ ﴿١٤﴾﴾﴾

﴿14- Và Ngài là Đấng Hằng Tha Thứ, Đấng Hằng Yêu Thương.﴾ Có nghĩa là Allah (ﷻ)

sẽ tha thứ tội lỗi cho những ai biết thành tâm sám hối với Ngài (ﷻ), hạ mình và khiêm nhường trước Ngài (ﷻ) cho dù tội lỗi đó lớn như thế nào đi nữa. Ông Ibn `Abbas (رضي الله عنه) nói rằng: “Danh xưng **Al-Wadud** (الودود) có nghĩa là **Al-Habib** (الحبيب), Đấng Hằng Yêu Thương.”

Allah (ﷻ) đã phán như sau:

﴿قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿دُؤِ الْعَرْشِ...﴾﴾

﴿Chủ nhân của Ngai Vương, ...﴾ Ngài (ﷻ) là Chủ nhân của Ngai Vương, trên tất cả các tạo vật.

﴿15- ... Đấng Quang Vinh﴾

Từ الْمَجِيدُ có hai cách xướng đọc khác nhau:

- Nếu đọc với một **Dhammah** trên nó ở mẫu tự cuối (**Al-Majidu**), thì nó là một Thuộc tính của Allah (ﷻ).
- Còn nếu đọc với một **Kasrah** dưới nó ở mẫu tự cuối (**Al-Majid**), thì nó là một sự miêu tả về Ngai Vương của Allah (ﷻ).

Tuy nhiên, cả hai ý nghĩa trên đều đúng cả.

Allah (ﷻ) đã phán như sau:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿فَعَالَ لِمَا يُرِيدُ ﴿١٦﴾﴾

﴿16- Đấng làm (tạo) bất cứ điều (vật) gì mà Ngài muốn.﴾ Có nghĩa là bất cứ điều gì Ngài (ﷻ) muốn thì Ngài (ﷻ) sẽ tạo ra hay làm nó. Và không có một ai có thể can thiệp vào quyền hành của Ngài (ﷻ) được cả. Ngài (ﷻ) không bị tra hỏi về những điều mà Ngài (ﷻ) làm; bởi vì Ngài (ﷻ) là Đấng Vĩ Đại, Đấng Quyền Năng, Đấng Anh Minh, và Đấng Uyên Thâm.

Nó được thuật lại rằng lúc ông Abu Bakr As-Siddiq (رضي الله عنه) lâm bệnh nặng gần qua đời thì có một vài người đã hỏi ông như sau: “*Vị Bác Sĩ đã đến gặp ông chưa?*”

Ông Abu Bakr (رضي الله عنه) đáp: “*Vâng.*”

Họ hỏi ông Abu Bakr (رضي الله عنه) tiếp: “*Vị Bác sĩ đã nói gì với ông.*”

Ông Abu Bakr (رضي الله عنه) đáp: “Ngài (ﷻ) phán: ‘**TA là Đấng làm những gì mà TA muốn.**’”

Vị Bác Sĩ được đề cập trong Hadith này có nghĩa là Allah (ﷻ). Allah (ﷻ) là Đấng khiến cho bề tôi của Ngài (ﷻ) bị lâm bệnh, và Ngài (ﷻ) cũng là Đấng chữa lành bệnh cho bề tôi của Ngài (ﷻ).

Allah (ﷻ) đã phán:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿هَلْ أَتَاكَ حَدِيثُ الْجُنُودِ ﴿١٧﴾﴾ ﴿فِرْعَوْنَ وَثَمُودَ ﴿١٨﴾﴾

﴿17- Người có nghe câu chuyện về các lực lượng﴾

﴿18- Của Fir'aun và Thamud chưa?﴾

Có nghĩa là Thiên sứ Muhammad (ﷺ) đã từng nghe câu chuyện về Fir'aun và Thamud chưa? Allah (ﷻ) đã khiến cho chúng bị trừng phạt. Ngài (ﷻ) đã giáng xuống đầu chúng một sự trừng phạt vô cùng khắc nghiệt và không một ai chạy thoát được. Đây là một sự khẳng định cho Lời phán ﴿إِنَّ بَطْشَ رَبِّكَ لَشَدِيدٌ﴾ – **Quả thật, sự tùm bắt của Rabb của Người rất mãnh liệt.**﴾; rằng bất cứ khi nào Allah (ﷻ) tùm bắt những kẻ làm điều sai quấy, thì Ngài (ﷻ) sẽ tùm bắt một cách rất mãnh liệt kèm theo một sự trừng phạt vô cùng khắc nghiệt. Đó là sự tùm bắt trừng phạt của Đấng Vĩ Đại và Hùng Mạnh.

Allah (ﷻ) đã phán:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿بَلِ الَّذِينَ كَفَرُوا فِي تَكْذِيبٍ ﴿١٩﴾﴾

﴿19- Không! Những ai không có đức tin thì tiếp tục phủ nhận sự thật.﴾ Có nghĩa rằng chúng là những kẻ có trái tim nghi ngờ, bất tin và phản loạn.

Allah (ﷻ) đã phán:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿وَاللَّهُ مِنْ وَرَائِهِمْ مُحِيطٌ ﴿٢٠﴾﴾

﴿20- Nhưng Allah vây bắt chúng từ đằng sau.﴾ Allah (ﷻ) có khả năng và sức mạnh vượt trội hơn chúng. Ngài (ﷻ) thừa khả năng vây bắt chúng và buộc chúng phải khuất phục. Chúng không thể nào chạy thoát, hay là lẩn trốn khỏi Ngài (ﷻ) được.

Allah (ﷻ) đã phán:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿بَلْ هُوَ قُرْآنٌ مَجِيدٌ ﴿٢١﴾﴾

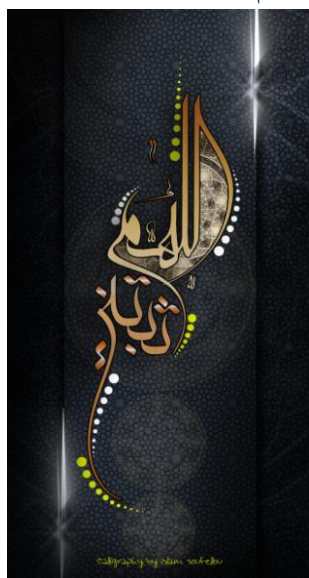
﴿21- Không! Nó là Qur'an quang vinh.﴾, Có nghĩa là Thiên kinh Qur'an Vĩ đại và Cao nhã.

Allah (ﷻ) đã phán:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿فِي لَوْحٍ مَحْفُوظٍ ﴿٢٢﴾﴾

﴿22- (Ghi khắc) trong Bản văn lưu trữ trên cao.﴾ Có nghĩa là Bản kinh Qur'an được ghi khắc và lưu trữ trên cao tránh bị bóp méo, sửa đổi và thêm bớt.

والله أعلم وصلى الله وسلم على نبينا محمد وعلى آله وصحبه أجمعين



Roh Man Ibrahim
Cựu sinh viên UIA, Malaysia
Chuyển dịch